

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2018-2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ VÀ IN NÔNG NGHIỆP

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 15 phút ngày 08 tháng 4 năm 2018, chúng tôi là những cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì và In nông nghiệp cùng nhau họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2018-2023.

Địa chỉ: Lô 3 - CN3 Khu Công nghiệp Ngọc Hồi - Thanh Trì - Hà Nội. Chương trình đại hội gồm các phần sau :

- I. BAN TỔ CHỨC TUYÊN BỐ LÝ DO KHAI MẠC ĐẠI HỘI.
- II. BAN KIỂM TRA TỰ CÁCH CỔ ĐÔNG ĐỌC BIÊN BẢN KẾT QUẢ KIỂM TRA TỰ CÁCH CỔ ĐÔNG.
 - Có 64 cổ đông tham dự họp, đại diện cho 8.464.117 cổ phần, tương ứng 84.641.170.000 đồng, đạt 78,4% vốn điều lệ.

III. ĐẠI HỘI THÔNG QUA CHỦ TOẠ, THƯ KÝ ĐẠI HỘI.

1. Chủ toạ - Điều hành Đại hội:
 - Ông Nguyễn Thành Nam - Chủ tịch HĐQT - Chủ toạ Đại hội.
 - Ông Vũ Hồng Tuyến - PCT HĐQT - Thành viên.
2. Thư ký Đại hội: Bà Tạ Thị Tuyết Nga - Kế toán trưởng
Tất cả các cổ đông hiện hữu đã biểu quyết 100% đồng ý thông qua.

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Ông Vũ Hồng Tuyến thông qua các nội dung:
 - Chương trình làm việc của Đại hội cổ đông. Tất cả các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua “ Chương trình làm việc của Đại hội cổ đông”.
 - Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2018-2023; Quy chế bầu HĐQT -BKS; Thẻ lệ biểu quyết : 100% cổ đông tham dự biểu quyết thông qua.
 - Danh sách Ban bầu cử : 100% cổ đông tham dự biểu quyết thông qua. Danh sách Ban bầu cử gồm 03 người. Cụ thể:
 1. Bà Trần Thị Phi Hòa - Trưởng ban
 2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Thành viên
 3. Ông Lê Trung Dũng - Thành viên

2. Các Thành viên đại diện đọc báo cáo :

Ông Nguyễn Thành Nam - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của HĐQT về tổng kết hoạt động của Công ty nhiệm kỳ 2013-2018 và kết quả hoạt động SXKD năm 2017. Định hướng phát triển SX-KD của công ty trong nhiệm kỳ 2018-2023 và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật năm 2018. (Có báo cáo kèm theo).

Phân phối lợi nhuận sau thuế 2017 và phương án tăng vốn cổ phần từ 108 tỷ lên 180 tỷ. (có 03 tờ trình kèm theo)

2.2. Bà Phạm Thị Phúc trình bày báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty sau kiểm soát, tình hình thực hiện Điều lệ và Nghị quyết Đại hội cổ đông, hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 (Có báo cáo kèm theo).

2.3. Ông Trần Trí Dũng - Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) trình bày ý kiến soát xét của đơn vị kiểm toán độc lập về các BCTC năm 2017 của Công ty Cổ phần Bao bì và In nông nghiệp (Có báo cáo kèm theo).

3. Một số tham vấn tiêu biểu tại Đại hội:

3.1 Ý kiến 1 : Cổ đông Nguyễn Thị Thuận

Nhất trí với nội dung Báo cáo của HĐQT; BKS đồng thời có 1 số ý kiến: Xây dựng chiến lược, lộ trình phát triển để giữ vị thế của Công ty trên thị trường ; Chú trọng đối với cuộc cách mạng 4.0; Công tác quản trị rủi ro; Quản trị nguồn nhân lực,...

➤ Chủ tọa Đại hội:

- Đối với cuộc Cách mạng 4.0:

Về quản lý: Công ty đã triển khai quản trị tin học hóa từng lĩnh vực quản lý. Dự kiến Tháng 8/2018 sẽ hoàn thiện và đồng bộ, liên kết lấy dữ liệu chung;

Về đầu tư mới: Công ty định hướng đầu tư máy móc công nghệ mới, hướng tới tự động hóa cao. Xây dựng nhà máy theo tiêu chuẩn FSSC 22000, hướng tới bảo vệ môi trường,... Kế hoạch triển khai đầu tư sẽ được trình bày trong báo cáo của HĐQT thường niên

- Công ty chú trọng đầu tư, phát triển nguồn nhân lực; có chính sách đãi ngộ: lương, thưởng, nhà ở, văn hóa công ty, ... thu hút Người lao động có trình độ, tay nghề cao đủ đáp ứng cho phát triển của Công ty

3.2 Ý kiến 2 : Cổ đông Nguyễn Văn Mạnh

Nhất trí với nội dung Báo cáo của HĐQT; BKS; đề nghị giải thích thêm về kế hoạch nhiệm kỳ với các tỷ lệ tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận và đầu tư

➤ Chủ tọa Đại hội:

- HĐQT xây dựng tổng mức đầu tư cho nhiệm kỳ, căn cứ tình hình thực tế hàng năm, lựa chọn mức đầu tư hợp lý, an toàn nhất và có báo cáo thường niên; do vậy nếu so sánh tổng 3 tỷ lệ không chính xác

3.3 Ý kiến 3 : Cổ đông Bùi Thành Đạt

Nhất trí với nội dung Báo cáo của HĐQT; BKS

Đề nghị nói rõ thêm phát hành ESOP có giới hạn chuyển nhượng không?

➤ Chủ tọa Đại hội:

- Phát hành tăng vốn Cổ phần từ 108 tỷ lên 180 tỷ đã được trình bày trong đại hội có nêu rõ: Cổ phần ESOP giới hạn chuyển nhượng 3 năm, thu hồi lại làm cổ phiếu quỹ trong trường hợp Người lao động nghỉ việc (do tất cả các nguyên nhân)

Và một số ý kiến khác xoay quanh nội dung báo cáo của HĐQT và đều đã được làm rõ, thông qua.

4. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bao bì và In nông nghiệp nhiệm kỳ 2018-2023.

Bà Trần Thị Phi Hòa - Trưởng ban Bầu cử thông qua Quy chế bầu cử.

- a. Danh sách ứng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 được đại hội nhất trí 100% thông qua gồm 06 ứng cử viên xếp theo thứ tự A,B,C:

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ | Chức vụ hiện tại |
|----|---|----------|-------------------------------------|--|
| 1 | Đặng Trường Giang | 1970 | Kỹ sư thiết bị điện | Thành viên HĐQT - CTCP Bao bì và In nông nghiệp |
| 2 | Nguyễn Đức Lưu (Ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT độc lập không điều hành) | 1950 | Tiến sỹ (Thú y) | Thành viên Hội đồng quản trị; Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dược và Vật tư thú y. |
| 3 | Nguyễn Thành Nam | 1958 | Cử nhân kinh tế; Kỹ sư in bản đồ | Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc CTCP Bao bì và In nông nghiệp |
| 4 | Nguyễn Như Song | 1962 | Kỹ sư Viễn Thông | Phó Chủ tịch HĐQT, Công ty CP chế biến hàng xuất khẩu Long An |
| 5 | Lê Diễm Thanh | 1963 | Kỹ sư công nghệ in | Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc CTCP Bao bì và In nông nghiệp |
| 6 | Lê Duy Toàn | 1973 | Kỹ sư công nghệ in | Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc CTCP Bao bì và In nông nghiệp |
| 7 | Vũ Hồng Tuyền | 1958 | Kỹ sư in bản đồ | Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng Giám đốc CTCP Bao bì và In nông nghiệp |

Kết quả kiểm phiếu như sau:

| TT | Họ và tên | Số phiếu được bầu | Ghi chú |
|----|---|-------------------|---------|
| 1 | Đặng Trường Giang | 2.905.100 | |
| 2 | Nguyễn Đức Lưu (Ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT độc lập không điều hành) | 1.573.326 | |
| 3 | Nguyễn Thành Nam | 11.109.009 | |
| 4 | Nguyễn Như Song | 5.894.102 | |

| | | | |
|---|---------------|-----------|--|
| 5 | Lê Diễm Thanh | 7.448.527 | |
| 6 | Lê Duy Toàn | 7.099.827 | |
| 7 | Vũ Hồng Tuyền | 6.289.244 | |

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014; Nghị định 71/2017/NĐ-CP; Điều lệ Công ty; Quy chế bầu cử: cơ cấu Hội đồng Quản trị tối thiểu phải có 01 thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành sở hữu cổ phần < 1% .

Sau khi thẩm tra lại điều kiện của các ứng cử viên ứng cử vào Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023, Ứng cử viên Nguyễn Đức Lưu đã trúng cử vào Hội đồng Quản trị ở vị trí thành viên HĐQT độc lập không điều hành.

Danh sách các ứng cử viên còn lại trúng cử vào Hội đồng Quản trị được tính theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp. Cụ thể như sau:

| TT | Họ và tên | Số phiếu được bầu | Kết quả |
|----|--|-------------------|----------|
| 1 | Nguyễn Đức Lưu <i>(thành viên HĐQT độc lập không điều hành)</i> | 1.573.326 | Trúng cử |
| 2 | Nguyễn Thành Nam | 11.109.009 | Trúng cử |
| 3 | Lê Diễm Thanh | 7.448.527 | Trúng cử |
| 4 | Lê Duy Toàn | 7.099.827 | Trúng cử |
| 5 | Vũ Hồng Tuyền | 6.289.244 | Trúng cử |

- b. Danh sách ứng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 được đại hội nhất trí 100% thông qua gồm 04 ứng cử viên xếp theo thứ tự A,B,C:

| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Trình độ | Chức vụ hiện tại |
|----|------------------|-----------|--------------------------|---|
| 1 | Nguyễn Thị Đáng | 1965 | Kế toán doanh nghiệp | Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp giấy Long An |
| 2 | Nguyễn Quang Lộc | 1958 | Cử nhân Kinh tế | Thành viên Ban KS khóa 3 |
| 3 | Phạm Thị Phúc | 1962 | Cử nhân Kinh tế | Kế toán trưởng - Công ty TNHH đầu tư và phát triển Ngọc Lâm |
| 4 | Nguyễn Duy Thanh | 1973 | Kỹ sư điện tử viễn thông | Xưởng Phó - XSX - CTCP Bao bì và In nông nghiệp |

Kết quả kiểm phiếu như sau:

| TT | Họ và tên | Số phiếu được bầu | Ghi chú |
|----|------------------|-------------------|---------|
| 1 | Nguyễn Thị Đáng | 1.230.778 | |
| 2 | Nguyễn Quang Lộc | 6.693.616 | |
| 3 | Phạm Thị Phúc | 8.197.327 | |
| 4 | Nguyễn Duy Thanh | 6.973.605 | |

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014; Nghị định 71/2017/NĐ-CP; Điều lệ Công ty; Quy chế bầu cử và kết quả kiểm phiếu. Danh sách trúng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 - Công ty Cổ phần Bao bì và In nông nghiệp, xếp theo thứ tự số phiếu được bầu từ cao xuống thấp gồm:

| TT | Họ và tên | Số phiếu được bầu | Kết quả |
|----|------------------|-------------------|----------|
| 1 | Phạm Thị Phúc | 8.197.327 | Trúng cử |
| 2 | Nguyễn Duy Thanh | 6.973.605 | Trúng cử |
| 3 | Nguyễn Quang Lộc | 6.693.616 | Trúng cử |

5. Các vấn đề biểu quyết bằng phiếu tại Đại hội :

5.1. Biểu quyết thông qua Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của năm 2018 và nhiệm kỳ 2018-2023; Thù lao của HĐQT-BKS nhiệm kỳ 2018-2023; Phương án phân phối lợi nhuận và tăng vốn cổ phần từ 108 tỷ lên 180 tỷ (biểu quyết bằng Phiếu số 1).

❖ Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

- Đồng ý: 8.296.817 cổ phần, đạt tỷ lệ 98,02%.
- Không đồng ý: 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần.

❖ Phương án phân phối lợi nhuận 2017:

- a. Phương án 1: Chia cổ tức 2017 bằng tiền mặt 20%
- Đồng ý: 858.150 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,14%.
 - Không đồng ý: 7.304.018 cổ phần, chiếm tỷ lệ 86,29%
 - Không hợp lệ: 105.000 cổ phần, chiếm 1,24%

b. Phương án 2: Chia cổ tức bằng tiền mặt 10% đồng thời tăng vốn 108 tỷ lên 180 tỷ
Tăng vốn cổ phần từ 108 tỷ lên 180 tỷ: theo tờ trình 01,02,03 ngày 8/4/2018 của HĐQT

- Chào bán cho Cổ đông hiện hữu giá 10.000đồng/1CP; tỷ lệ 10:3; số lượng CP tối đa: 3.240.000 cổ phiếu
- Chào bán cho Cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn Chủ sở hữu; tỷ lệ 10:3; số lượng CP tối đa: 3.240.000 cổ phiếu
Nguồn vốn Chủ sở hữu gồm:
Thặng dư vốn cổ phần: 14.860.929.638đồng
Lợi nhuận sau thuế 2017: 17.539.070.362đồng
- Chào bán theo chương trình lựa chọn cho Người lao động giá 10.000đồng/1CP; số lượng CP tối đa: 720.000 cổ phiếu
Đồng ý: 7.304.018 cổ phần, chiếm tỷ lệ 86,29%
Không đồng ý: 858.150 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,14%.
Không hợp lệ: 105.000 cổ phần, chiếm 1,24%

5.2. Biểu quyết thông qua nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty (Phiếu số 2).

- Đồng ý: 8.301.417 cổ phần, đạt tỷ lệ 98,08%.
- Không đồng ý: 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần.

5.3. Biểu quyết về việc chọn Công ty kiểm toán năm 2018 (Phiếu số 3).

- Đồng ý: 8.289.417 cổ phần, đạt tỷ lệ 97,9%.
- Không đồng ý: 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 12.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,14%.

5.4. Biểu quyết về việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc (Phiếu số 4).

- Đồng ý: 8.296.817 cổ phần, đạt tỷ lệ 98,02%.
- Không đồng ý: 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần.

6. Thư ký Đại hội đọc toàn văn Nghị Quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2018-2023

- Biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2018-2023: 100 % số cổ đông dự họp đồng ý thông qua.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 12 giờ 45 phút cùng ngày.

Biên bản đã được đọc lại trước toàn thể ĐHĐCĐ và được 100 % số cổ đông có mặt dự họp đồng ý biểu quyết thông qua tất cả các nội dung ghi trong biên bản này.

THƯ KÝ

Tạ Thị Tuyết Nga

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2018-2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ VÀ IN NÔNG NGHIỆP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì và In nông nghiệp;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2018-2023 Công ty Cổ phần Bao Bì và In nông nghiệp ngày 08 tháng 4 năm 2018.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ & IN NÔNG NGHIỆP

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018; KQ-SXKD năm 2017; các chỉ tiêu năm 2018; Định hướng phát triển SX-KD giai đoạn 2018-2023; (Có báo cáo đính kèm) với các nội dung chính:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Đánh giá hoạt động của Công ty giai đoạn 2013-2018.
- Chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật năm 2018.
- Định hướng đầu tư, phát triển của Công ty giai đoạn 2018-2023.

Điều 2. Thông qua nội dung báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về các hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2013-2018 với các nội dung chủ yếu sau (Có báo cáo đính kèm):

- Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty sau kiểm soát.
- Tình hình thực hiện Điều lệ và Nghị quyết Đại hội cổ đông.
- Hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018.

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và nhiệm kỳ 2018-2023.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

- Doanh thu đạt 960 tỷ đồng.
- Lợi nhuận đạt 91 tỷ đồng.
- Mức trả cổ tức: thấp nhất 18%/năm.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2018- 2023

- Doanh thu tăng từ 135% đến 140% so với năm 2017 (đạt 1,400 tỷ đồng vào năm 2023).
- Lợi nhuận tăng từ 130% đến 135% so với năm 2017 (đạt 125 tỷ đồng vào năm 2023).
- Mức trả cổ tức: thấp nhất 18% /năm.

Điều 4. Thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 cụ thể như sau:

- Mức thù lao cho thành viên HĐQT: bằng 1,5% lợi nhuận trước thuế.
- Mức thù lao cho Ban kiểm soát: cố định hàng tháng.
 - Trưởng ban: 5.000.000 đồng / tháng.

- Thành viên: 3.000.000 đồng / tháng.

Điều 5. Đại hội nhất trí với các giải pháp, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 và nhiệm kỳ 2018-2023 của Hội đồng quản trị đã đề ra trong bản báo cáo.

Đại hội nhất trí giao cho HĐQT xem xét thời điểm cụ thể, chủ động chỉ đạo triển khai các kế hoạch đầu tư, phát triển đã nêu trong bản báo cáo của HĐQT trình trước đại hội sao cho mang lại hiệu quả cao nhất.

Điều 6. Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát - nhiệm kỳ 2018-2023.

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014; Nghị định 71/2017/NĐ-CP; Điều lệ Công ty; Quy chế bầu cử và kết quả kiểm phiếu bầu cử tại Đại hội. Danh sách các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023 Công ty cổ phần Bao bì và in nông nghiệp cụ thể như sau:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị

| TT | Họ và tên | Số phiếu bầu |
|----|--|--------------|
| 1 | Nguyễn Đức Lưu (thành viên HĐQT độc lập không điều hành) | 1.573.326 |
| 2 | Nguyễn Thành Nam | 11.109.009 |
| 3 | Lê Diễm Thanh | 7.448.527 |
| 4 | Lê Duy Toàn | 7.099.827 |
| 5 | Vũ Hồng Tuyền | 6.289.244 |

2. Các thành viên Ban kiểm soát

| TT | Họ và tên | Số phiếu bầu |
|----|------------------|--------------|
| 1 | Phạm Thị Phúc | 8.197.327 |
| 2 | Nguyễn Duy Thanh | 6.973.605 |
| 3 | Nguyễn Quang Lộc | 6.693.616 |

Điều 7. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017:

Sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (20%), trả cổ tức, trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi theo Điều lệ và Quy chế Công ty, tăng vốn cổ phần cho Cổ đông hiện hữu, lợi nhuận còn lại được đưa vào quỹ phát triển sản xuất, tái đầu tư để nâng cao năng lực của Công ty.

Cụ thể: Lợi nhuận trước thuế năm 2017: **90.913.076.936 đồng.**

- Nộp thuế TNDN: 18.182.615.388 đồng.
- Trả cổ tức bằng tiền mặt: 10.800.000.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (5%LN sau thuế): 3.636.523.077 đồng.
- Tăng vốn CP cho CDHH(theo tờ trình kèm theo) 17.539.070.362 đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 40.754.868.109 đồng.

Cổ tức trả bằng tiền dự kiến thực hiện trong tháng 5/2018



Điều 8. Đại hội biểu quyết thông qua Phương án phát hành thêm cổ phần và Phương án sử dụng vốn từ phát hành thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ từ 108 tỷ đồng lên 180 tỷ đồng theo các Tờ trình số 01, số 02 và số 03 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ: tối đa 3.240.000 cổ phần với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần. Thông qua phương án sử dụng số tiền dự kiến huy động từ đợt phát hành theo tờ trình số 01 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: tối đa 3.240.000 cổ phần, nguồn phát hành là từ thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Sau khi phát hành xong cho cổ đông hiện hữu theo hai nội dung như trên thì thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): tối đa 720.000 cổ phần với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng là 36 tháng kể từ ngày phát hành. Thông qua phương án sử dụng số tiền dự kiến huy động từ đợt phát hành theo tờ trình số 03 của Hội đồng quản trị Công ty
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền lại cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành theo các Tờ trình số 01, số 02 và số 03 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 9. Đại hội biểu quyết thông qua các hoạt động khác.

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
2. Nhất trí chọn Công ty kiểm toán năm 2018 theo yêu cầu, quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Cụ thể là Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).
3. Nhất trí việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty. Hàng năm đều phải đưa ra để thông qua Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì và In nông nghiệp.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP BAO BÌ VÀ IN NÔNG NGHIỆP**

CHỦ TỌA

Nguyễn Thành Nam

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2018-2023

PHẦN THỨ NHẤT

DÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2013 - 2018

I. TÌNH HÌNH TỔNG QUAN.

1. Đặc điểm tình hình kinh tế thế giới giai đoạn 2013 - 2018.

Giai đoạn 2013 - 2018 là giai đoạn với hai phân khúc của nền kinh tế thế giới:

- Năm 2013: Khủng hoảng kinh tế năm 2008 đã chạm đáy. Giá cả vật tư, thiết bị, máy móc, hàng hóa biến động khó đoán định.
 - Giai đoạn 2014 - 2017: Kinh tế thế giới bắt đầu phục hồi nhưng chậm chạp và chưa vững chắc. Giá cả vật tư, thiết bị, máy móc nhiều biến động, cơ bản vẫn tăng và ở mức cao. Thương mại toàn cầu yếu và dòng vốn giảm.
- Thị trường tài chính, tiền tệ vẫn diễn biến phức tạp.

2. Đặc điểm tình hình kinh tế trong nước giai đoạn 2013 - 2018.

- Kinh tế trong nước cơ bản đã bước qua khó khăn, dần ổn định và phục hồi dù còn chậm, chưa vững chắc, nhu cầu tiêu dùng chưa tăng rõ rệt;
- Ngành in bao bì ở Việt Nam lệ thuộc cơ bản vào nguồn nguyên liệu, máy móc nhập khẩu.
- Các doanh nghiệp bao bì lớn bị thu tóm bởi doanh nghiệp nước ngoài có tiềm lực tài chính mạnh, hệ thống quản trị tiên tiến.
- Đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực in bao bì ở Việt Nam tăng mạnh trong những năm qua.
- Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp in ấn bao bì ngày càng gay gắt hơn.

3. Đặc điểm tình hình Công ty.

a. Thuận lợi:

- Công ty khẳng định được thương hiệu trên thị trường. Duy trì, phát triển được hệ thống khách hàng.
- Đội ngũ lao động từng bước có tiến bộ, dần làm chủ được các công nghệ, thiết bị hiện đại.
- Các Công nghệ tiên tiến; Máy móc; trang thiết bị hiện đại đầu tư tại Hà Nội - Hưng Yên: thực hiện đầu tư đúng thời điểm; đúng hướng, khai thác và sử dụng có hiệu quả.
- Năm 2014: Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 81 tỷ đồng lên 108 tỷ đồng. Khẳng định sức mạnh về tài chính - nội lực để phát triển quy mô, mở rộng sản xuất.

b. Khó khăn:

- Đặc thù của Công ty là doanh nghiệp sản xuất hàng phụ trợ nên phụ thuộc rất nhiều vào sự phát triển của các bạn hàng.
- Thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu chính chủ yếu là nhập khẩu nên thường xuyên bị ảnh hưởng khi giá cả vật tư, giá dầu thô trên thế giới biến động. Lãi suất tiền vay cao, nợ quá hạn của các bạn hàng, ... cũng gây ảnh hưởng đến Công ty.
- Sự cố hỏa hoạn do chập điện tại Nhà máy Chi nhánh Hưng Yên đầu năm 2017: tuy đã được cơ quan bảo hiểm bồi thường nhưng đã gây ra sự gián đoạn về sản xuất, hao hụt về tài chính và ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển dài hạn, đã tăng trưởng của Công ty.



- Nguồn nhân lực đào tạo cho ngành in bao bì nói chung và Công ty nói riêng: thấp về chất lượng, thiếu về số lượng, không ổn định, đặc biệt là tại Chi nhánh Hưng Yên.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HDQT), BAN KIỂM SOÁT (BKS), BAN GIÁM ĐỐC (BGĐ).

1. Về cơ cấu nhân sự: ĐHDCĐ nhiệm kỳ 2013-2018 đã bầu ra HDQT; BKS và BGĐ mới. Cụ thể:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên
- Ban Giám đốc: 05 thành viên (Tháng 10/2017, HDQT đã ra quyết định bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng Giám đốc).

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị - Ban Giám đốc điều hành.

Trong nhiệm kỳ, HDQT đã định hướng, chỉ đạo Ban Giám đốc theo sát các diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình kinh tế; thị trường quốc tế và trong nước, bám sát các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của ĐHDCĐ nhiệm kỳ 2013-2018 để đưa ra các quyết định, kế hoạch, biện pháp kịp thời, phù hợp với từng giai đoạn cụ thể cho Công ty.

a. **Về công tác quản trị:** thay đổi phương pháp quản trị, tổ chức bộ máy, sắp xếp lại các đơn vị trong Công ty, giảm đầu mỗi trung gian để tận dụng được các ưu đãi về đầu tư; xuyên suốt trong điều hành và tập trung nguồn lực (Thành lập Chi nhánh Công ty tại Hưng Yên năm 2015; Sáp nhập Công ty TNHH Bao bì APP về CTCP Bao bì và In nông nghiệp kể từ ngày 01/01/2017; đẩy mạnh hoạt động của Chi nhánh Công ty tại Hưng Yên và cơ cấu lại, luân chuyển, bổ nhiệm mới một số vị trí quản lý chủ chốt).

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả của bộ máy quản trị. Phát huy tính tự giác, sự chủ động, sáng tạo, vai trò cá nhân và sự tự chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý,... tạo sự ổn định và phát triển bền vững cho Công ty.

b. **Về năng suất lao động, điều hành, tổ chức sản xuất:** thường xuyên rà soát, tổ chức lại các quy trình sản xuất, sắp xếp lại nhân lực, thiết bị phù hợp cho các khâu, đảm bảo "tạo thuận lợi nhất cho sản xuất". Giảm thiểu thời gian dừng máy do lỗi chủ quan (lỗi điều hành, lỗi do thiết bị, vật tư,...).

- Nâng cao năng suất lao động bằng các phương pháp cải tiến kỹ thuật, khuyến khích người lao động phát huy các hợp lý hóa, sáng kiến trong lao động, sản xuất.

c. **Về Chất lượng sản phẩm (CLSP):** thực hiện tốt các biện pháp kiểm soát, giám sát chặt chẽ CLSP ở tất cả các khâu, các công đoạn của sản xuất. Hạn chế tối đa các lỗi phát sinh trong quá trình sản xuất, lỗi bị khách hàng phản ánh,...đáp ứng tốt về tiến độ, các yêu cầu ngày càng cao và khắt khe của khách hàng.

d. **Về nguồn nhân lực:** thực hiện tốt việc đánh giá năng lực, hiệu quả công việc của đội ngũ cán bộ, nhân viên nghiệp vụ và đội ngũ lao động trực tiếp để có chế độ lương, thưởng phù hợp với năng lực của từng cá nhân, hoặc bố trí, luân chuyển lao động hợp lý.

- Thường xuyên sàng lọc, phân loại, sắp xếp và có các chương trình đào tạo chuyên sâu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo phương pháp 4 bước - cầm tay chỉ việc kèm theo Bàn chỉ tiết công việc cho từng cá nhân.

e. **Một số hoạt động khác:** đầu tư thêm các máy móc, trang thiết bị. Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nhà xưởng đúng thời điểm, đạt hiệu quả cao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCĐ) nhiệm kỳ 2013-2018 và ĐHDCĐ thường niên 2017 đã đề ra.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đặc biệt là các nguyên liệu, vật tư đầu vào, các nguyên liệu - vật tư phụ,... tiết giảm chi phí để tăng tính cạnh tranh của Công ty.

- Công ty đã chủ động nhập khẩu các loại vật tư, đặc biệt là Giấy; Tính toán dự trữ hợp lý. Đưa ra các chính sách tiết kiệm vật tư, nguyên vật liệu đầu vào từng thời kỳ đạt hiệu quả cao.
- Duy trì và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001:2008) và môi trường (14001:2004); GMP; Áp dụng, thực hành tốt 5S, duy trì thường xuyên.
- Luôn chú trọng, duy trì thường xuyên công tác marketing, tìm kiếm các khách hàng mới. Chăm sóc tốt các khách hàng truyền thống, các khách hàng lớn.
- Khắc phục sự cố hỏa hoạn. Hoàn thành, nghiệm thu và đưa vào sử dụng các hạng mục của Dự án đầu tư tại Chi nhánh Hưng Yên đúng lộ trình, kế hoạch theo từng giai đoạn.
- Xây dựng Công ty phát triển ổn định, bền vững, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, đảm bảo sự hài hoà lợi ích của các Nhà đầu tư và người lao động,...

3. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát: trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chức năng của Ban đối với các hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình tài chính và hoạt động của Công ty, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác,...
- Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo và quy chế quản trị nội bộ của Công ty.
- Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan.
- Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn hoặc giao dịch kinh doanh bất thường của Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NHIỆM KỲ 2013 - 2018.

1. Chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh: trong giai đoạn 2013-2018, HĐQT - Ban Giám đốc đã đưa ra những quyết định kịp thời, chính xác và quyết đoán về cơ cấu lại tổ chức bộ máy, phương pháp quản trị, đầu tư các trang thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng nguồn nhân lực,....cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của của đội ngũ Cán bộ quản lý và tập thể người lao động nên Công ty đã chủ động đối phó, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức. Do vậy kết quả sản xuất, kinh doanh (SX-KD) giai đoạn 2013-2018 luôn tăng trưởng ổn định, phát triển bền vững, vượt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm đã đề ra. Cụ thể:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm thực hiện | | | | | |
|----|----------------------|--------|---------------|-------|-------|-------|-------|-------------|
| | | | 2012 | 2013 | 2014 | 2015 | 2016 | 2017 |
| 1 | Tổng Doanh thu | Tỷ VNĐ | 417 | 562,7 | 628,5 | 762,9 | 882,7 | 978,3 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ VNĐ | 36,8 | 56,5 | 59,3 | 75,6 | 89,1 | 90,9 |
| 3 | Trả cổ tức | % | 20 | 20 | 20 | 20 | 20 | Dự kiến 20% |

(Nguồn: Báo cáo Tài chính hợp nhất các năm đã được kiểm toán)

2. Đầu tư giai đoạn 2013 - 2018.

- Trong 5 năm, Công ty đã mua thêm 2,5 ha đất tại Khu Công nghiệp Phố Nối A; xây dựng Nhà máy Bao bì màng phức hợp mới; đầu tư các Máy móc, thiết bị; sửa chữa, cải tạo nhà xưởng,...với tổng chi phí là 372,55 tỷ đồng.

Mức đầu tư bình quân một năm là 74,51 tỷ đồng (bằng vốn tự có và vốn đi vay).

3. Đánh giá hiệu quả đầu tư.

a. Tại APP Hà Nội: các máy móc, thiết bị phụ trợ sau khi đưa về vận hành đã đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất, đáp ứng được các yêu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng về chất lượng sản phẩm, đặc biệt ở các tháng cuối năm.

- Các thiết bị trên đã hỗ trợ cho Công ty tạo ra được sự khác biệt về sản phẩm đối với các Công ty khác trong ngành in.
- Chất lượng sản phẩm của các thiết bị đã đáp ứng tốt các yêu cầu của khách hàng, làm tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm của Công ty trên thị trường, từ đó làm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, hoàn thành các mục tiêu mà ĐHĐCD đã đề ra.
- Đến nay các Máy móc, thiết bị đầu tư đã được sử dụng có hiệu quả cao, hết công suất.

b. Tại APP Hưng Yên: sau sự cố hỏa hoạn, Công ty đã phối hợp với các cơ quan chức năng làm rõ nguyên nhân, và đã được đơn vị bảo hiểm bồi thường 50 tỷ đồng.

- Theo lộ trình đầu tư dự án, đến nay cơ bản các hạng mục đã được nghiệm thu theo kế hoạch. Nhà máy mới và các thiết bị đầu tư mới đã chính thức đi vào hoạt động.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX-KD CỦA CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2013-2018.

1. Công ty tăng trưởng ổn định, phát triển bền vững, từng bước đạt năng suất cao, chất lượng ổn định. Tăng trưởng của Công ty luôn vượt mức 10%/ năm, các chỉ tiêu ĐHĐCD thường niên các năm đề ra đều được hoàn thành hoặc hoàn thành vượt kế hoạch, vượt các chỉ tiêu ĐHĐCD 2013-2018 đã đề ra.

2. Phát triển và duy trì được thương hiệu của Công ty trên thị trường. Duy trì tốt các khách hàng truyền thống, các khách hàng lớn. Được nhiều khách hàng tin tưởng.

3. Tổ chức hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên ổn định, hoạt động có hiệu quả.

4. Thời gian làm việc kéo dài, đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ thợ chưa theo kịp sự phát triển của công nghệ.

Như vậy, trong giai đoạn 2013-2018, qua phân tích, nhận định tình hình, tận dụng các cơ hội đúng thời điểm, HĐQT đưa ra các chỉ đạo sâu sát và kịp thời trên tổng thể các hoạt động của Công ty: về sản xuất kinh doanh, về đầu tư; về tổ chức nhân sự; về lĩnh vực tài chính và các vấn đề khác; từng bước tạo nền tảng để Công ty phát triển bền vững, tạo đà phát triển cho kế hoạch 5 năm tiếp theo: giai đoạn 2018-2023.

V. SỬ DỤNG LỢI NHUẬN - TRẢ CỔ TỨC 2017.

1. Việc sử dụng lợi nhuận còn lại: Sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (20%), trả cổ tức, trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi theo Điều lệ và Quy chế Công ty, lợi nhuận còn lại được đưa vào quỹ phát triển sản xuất, tái đầu tư để nâng cao năng lực của Công ty.

Cụ thể: Lợi nhuận trước thuế năm 2017: 90.913.076.936 đồng.

- Nộp thuế TNDN: 18.182.615.388 đồng.
- Dự kiến trả cổ tức: 21.600.000.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (5%): 3.636.523.077 đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 47.493.938.471 đồng.

2. **Mức trả cổ tức năm 2017:** căn cứ kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2017; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017. Hội đồng quản trị đề nghị mức trả cổ tức năm 2017 là 20%; Dự kiến trả vào thời gian từ ngày 26 đến ngày 30/5/2018.
- Hình thức trả cổ tức: trả một lần bằng tiền.

VI. THÙ LAO CỦA THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT.

1. Mức thù lao cho thành viên HĐQT: bằng 1,5% lợi nhuận trước thuế.
2. Mức thù lao cho Ban kiểm soát: cố định hàng tháng.
 - *Trưởng ban: 1,5 lần mức lương tối thiểu từng thời kỳ quy định cho doanh nghiệp.*
 - *Thành viên: 1 lần mức lương tối thiểu từng thời kỳ quy định cho doanh nghiệp.*

VII. KẾT QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. **Các cuộc họp của HĐQT:** HĐQT tổ chức đều đặn các phiên họp theo trình tự, nguyên tắc và có chuẩn bị kỹ về các nội dung họp, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra.
 - Các chủ trương, định hướng của Công ty đều được HĐQT họp, thảo luận dân chủ, có quyết định kịp thời để chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai và đã đạt được kết quả cao.
2. **Công tác tài chính và quản lý vốn.**
 - a. *Công tác tài chính:* được thực hiện nghiêm túc. Các Báo cáo tài chính được lập đúng thời hạn, được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập có đủ điều kiện được UBCK Nhà Nước công nhận nhằm đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, chính xác.
 - b. *Công nợ:* tiền khách hàng nợ, và nợ khách hàng nằm trong tầm kiểm soát, đến thời điểm hiện tại không có nợ xấu.
 - c. *Cân đối tài chính:* hàng hóa, vật tư tồn kho, tiền khách hàng nợ, tiền nợ khách hàng, nợ ngân hàng và tiền tồn trong tài khoản,....đều ở mức tài chính an toàn.
3. **Tòa nhà cho thuê tại số 72 Trường Chinh:** diện tích sử dụng là 1.045.2m². Công ty cho Công ty TNHH Minh Tâm thuê từ 01/01/2016 với giá 12.650 USD/ tháng (đã bao gồm 10% thuế VAT). Thời gian thu hồi vào ngày 31/12/2020 và tiếp tục cho thuê.
4. **Đất thuê tại Ngọc Hồi:** mảnh đất dịch vụ tại vị trí GD4-13 (bên phải cổng Ban QLCKN Ngọc Hồi): diện tích 469m² sử dụng 50 năm trả phí một lần với mức 3.600.000đ/m², tổng số tiền đã đầu tư thuê là 1.688.400.000 đ. Hiện Công ty chưa có định hướng, đầu tư cụ thể. Giao lại cho HĐQT nhiệm kỳ mới xây dựng phương án sử dụng đất có hiệu quả.
5. **Kho bãi thuê tại Công ty CP Cơ khí Ngô Gia Tự:** Công ty vẫn duy trì việc thuê 3000 m² nhà xưởng của CTCP Cơ khí Ngô Gia Tự làm kho bãi với kinh phí gần 2,5 tỷ đồng/năm.

PHẦN THỨ HAI

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2018-2023

I. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Dự báo khá lạc quan về tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu năm 2018, tạo điều kiện thúc đẩy gia tăng xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế, nếu Việt Nam tận dụng được cơ hội của các hiệp định thương mại tự do đã được ký kết.

- Niềm tin của các nhà đầu tư nước ngoài vào triển vọng phát triển của Việt Nam tiếp tục được củng cố.

2. Khó khăn:

- a. *Tình hình Thế giới và Việt Nam:* xung đột khu vực và mâu thuẫn giữa các nước lớn diễn biến phức tạp, khó lường. Xu hướng bảo hộ và đưa sản xuất về trong nước của một số nước phát triển đang diễn ra sẽ ảnh hưởng đến xuất khẩu và dòng vốn đầu tư vào Việt Nam.
- Sự hội nhập về kinh tế sâu rộng của Việt Nam đối với thế giới qua các Hiệp định thương mại đa phương: là cơ hội và thách thức đối với các doanh nghiệp Việt Nam.
 - Nền kinh tế còn nhiều tồn tại, yếu kém. Dư địa cho chính sách tài khóa và tiền tệ hạn hẹp, khả năng huy động vốn cho đầu tư phát triển có khả năng gặp khó khăn do nợ công đang ở mức cao gần đến mức trần theo quy định của Quốc hội.
 - Sự chuyển đổi của các Doanh nghiệp in văn hóa phẩm sang sản xuất bao bì; Đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực in bao bì ngày càng nhiều.

b. *Tình hình Công ty:*

- Đặc thù là doanh nghiệp sản xuất hàng phụ trợ nên phụ thuộc vào sự phát triển của các doanh nghiệp khác.
- Hàng hóa, thiết bị, vật tư chủ yếu là nhập khẩu từ nước ngoài nên sự biến động tăng liên tục về giá cả, tỷ giá sẽ gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty.
- Công ty phát triển nóng, đã sử dụng gần hết công suất thiết bị, thời gian làm việc của người lao động kéo dài....đặc biệt là tại Hà Nội.
- Sự cố hỏa hoạn ở Chi nhánh của Công ty tại Hưng Yên: gây ảnh hưởng đến sự phục hồi và tăng trưởng của Công ty do lượng vốn đầu tư lớn nhưng Nhà máy hiện chỉ mới được đưa vào khai thác, sản xuất.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2018-2023

Từ thực tế phát triển Công ty giai đoạn trước và đặc biệt là giai đoạn 2018-2023, HĐQT nhận thấy định hướng phát triển Công ty theo hai hướng “*Sản xuất theo đúng ngành nghề truyền thống và Khai thác các mảng thương mại dịch vụ xoay quanh ngành nghề chính của Công ty*” là đúng đắn, tạo được thế ổn định, hỗ trợ lẫn nhau trong cả quá trình. Do vậy tiếp tục định hướng phát triển Công ty theo các nội dung chủ đạo:

1. Tập trung phát triển: Tem nhãn - Bao bì hộp cao cấp; Bao bì màng phức hợp phục vụ ngành dược và công nghiệp thực phẩm; Công nghệ Tem chống giả; Thương mại - dịch vụ. Cụ thể:

- Đầu tư Nhà máy sản xuất tem, nhãn, bao bì. Sản xuất những sản phẩm đa dạng phục vụ cho mục tiêu tự động hóa của các doanh nghiệp sản xuất.
- Hoàn thiện Nhà máy bao bì màng phức hợp đảm bảo đúng tiêu chuẩn phục vụ ngành dược và công nghiệp thực phẩm vì đây là các ngành luôn có nhu cầu sử dụng lớn, yêu cầu chất lượng vệ sinh bao bì khắt khe.

Tập trung đầu tư, phát triển sản xuất tem chống giả đa tiện ích theo công nghệ kỹ thuật số để bạn hàng của Công ty có thể yên tâm trong bối cảnh hàng giả, hàng nhái được sản xuất tinh vi, đang ồ ạt xâm nhập sâu rộng trên thị trường gây ảnh hưởng lớn đến uy tín của những nhãn hiệu hàng hóa tên tuổi bị làm giả.

- Tiếp tục phát triển mảng thương mại dịch vụ xoay quanh ngành nghề truyền thống của Công ty.

2. Kiện toàn lại APP Hà Nội; Hoàn thành Dự án theo từng giai đoạn tại Hưng Yên; Phát triển Hưng Yên thành nơi sản xuất chính của Công ty.

- 2.1 Tiếp tục đầu tư, xây dựng, hoàn thiện từng giai đoạn theo lộ trình để Hưng Yên trở thành nơi sản xuất chính của Công ty.

- 2.2 Tối ưu bộ máy quản trị gọn nhẹ, linh hoạt, nhất quán để thực hiện các mục tiêu của Công ty.

2.3 Định hướng chủ đạo:

- a. Chủ trương của Công ty năm 2018 là **“Nâng cao Chất lượng sản phẩm - Năng suất lao động”**. Tiết giảm các chi phí (*thời gian lao động, ngày công, thời gian dùng máy,....các vật liệu, vật tư phụ,...*) để tăng tính cạnh tranh của Công ty.

- b. Tiếp tục cải tiến phương pháp quản trị, phát huy tính chủ động, linh hoạt, tự chịu trách nhiệm của đội ngũ Cán bộ điều hành, các nhân viên nghiệp vụ và của lực lượng lao động, sản xuất.

- c. Rà soát, kiện toàn lại các Quy trình kỹ thuật, Quy trình sản xuất, các loại định mức lao động,...

- d. Tin học hóa toàn diện, đồng bộ kho dữ liệu - thông tin. Đảm bảo sự linh hoạt, kịp thời, tính chuyên nghiệp, xuyên suốt trong các hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.

- e. Quản trị nguồn nhân lực: tập trung phát triển theo chiều sâu (*đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển,....*) bố trí công việc, vị trí làm việc và trả lương phù hợp theo năng lực. (*Theo hệ thống đánh giá KPI đối với cán bộ, nhân viên và đội ngũ lao động trực tiếp*). Đặc biệt là tập trung ổn định và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao tay nghề; cân nhắc, tạo điều kiện về nhà ở cho NLD trẻ và có năng lực tại Chi nhánh Hưng Yên.

- f. Đầu tư giai đoạn II tại Hưng Yên, gồm:

- Hoàn thiện Nhà máy bao bì màng.

- Xây dựng Nhà máy sản xuất tem nhãn, bao bì giấy.

- Xây dựng Kho đựng nguyên vật liệu.

- Xây dựng khu nhà nghỉ giữa ca và rèn luyện thể chất cho người lao động.

- g. Phát triển công nghệ tem chống giả đa dạng, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao về chống giả của các khách hàng.

- h. Đẩy mạnh các hoạt động về thương mại và dịch vụ.

- 3. Thực hiện và duy trì tốt:** phiên bản mới của hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001:2015) và môi trường (ISO 14001:2015); GMP; 5S trong phạm vi toàn Công ty và ISO 22000/HACCP tại Chi nhánh Hưng Yên.

4. Về An toàn lao động - Phòng chống cháy nổ:

- Thực hiện định kỳ, thường xuyên công tác đào tạo, tập huấn về ATLD và PCCC cho cán bộ, công nhân viên trong toàn hệ thống của Công ty.

- Kiện toàn hệ thống trang thiết bị PCCC, đảm bảo vận hành tốt, ổn định.

III. ĐẦU TƯ - PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2018 - 2023.

1. Các chỉ tiêu cơ bản nhiệm kỳ 2018 - 2023.

- Doanh thu tăng từ 135% đến 140% so với năm 2017 (đạt 1,400 tỷ đồng vào năm 2023).
- Lợi nhuận tăng từ 130% đến 135% so với năm 2017 (đạt 125 tỷ đồng vào năm 2023).

- Mức trả cổ tức: thấp nhất 18% /năm.

➤ **Cụ thể năm 2018:**

- Doanh thu đạt 960 tỷ đồng.

- Lợi nhuận đạt 91 tỷ đồng.

- Mức trả cổ tức: thấp nhất 18%/năm.

2. Đầu tư - phát triển giai đoạn 2018-2023.

- **Tổng mức đầu tư dự kiến:** từ 500 tỷ đồng đến 600 tỷ đồng cho việc đầu tư, xây dựng và hoàn thiện các Nhà máy bao bì tại Khu công nghiệp Phố Nối A. Bao gồm:

✓ *Xây dựng và đầu tư thiết bị cho Nhà máy Bao bì Giấy.*

✓ *Đầu tư hoàn thiện Nhà máy Bao bì màng phức hợp.*

✓ *Xây dựng hệ thống kho tàng.*

✓ *Xây dựng khu nhà nghỉ giữa ca và khu rèn luyện thể chất cho người lao động.*

- **Nguồn vốn đầu tư:** bằng vốn vay, vốn tự có. Trả nợ bằng tiền khấu hao. Tiền lãi để lại cho đầu tư phát triển.

- **Giao cho HĐQT khóa mới:** tùy theo điều kiện, cơ hội cụ thể để chủ động đầu tư mang lại hiệu quả cao nhất, báo cáo ĐHĐ cổ đông vào kỳ họp gần nhất.

V. MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC TRÌNH ĐẠI HỘI.

1. Mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới.

a. Mức thù lao cho thành viên HĐQT: bằng 1,5% lợi nhuận trước thuế.

b. Mức thù lao cho Ban kiểm soát: cố định hàng tháng.

- *Trưởng ban: 5.000.000 đồng / tháng.*

- *Thành viên: 3.000.000 đồng / tháng.*

2. Việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.

3. Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty (Có Báo cáo chi tiết kèm theo).

4. Chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán các BCTC của Công ty năm 2018.

Theo quy định của UBCK Nhà Nước về việc chọn Công ty kiểm toán theo danh sách mà UBCK Nhà Nước chỉ định. HĐQT đề nghị tiếp tục chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

PHẦN THỨ BA

I. Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội:

1. Biểu quyết thông qua: Báo cáo của HĐQT - BKS; Kết quả SX - KD năm 2017; Các chỉ tiêu SX-KD năm 2018; Định hướng phát triển SX-KD năm 2018 và các năm tiếp theo; Mức trả cổ tức năm 2017; Thù lao của HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới (*Phiếu số 1*).

2. Biểu quyết thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty (*Phiếu số 2*).

3. Biểu quyết việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018 (*Phiếu số 3*).

4. Biểu quyết Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty (*Phiếu số 4*).

II. Bầu Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

Trên đây là báo cáo một số đánh giá về hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018; Mục tiêu phát triển Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 và kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2018.

HĐQT xin chân thành cảm ơn sự phối hợp của Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các tổ chức, đoàn thể trong Công ty đối với HĐQT trong nhiệm kỳ qua. Đồng thời, để hoàn thành được các mục tiêu chung đã đề ra, HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ và cam kết gắn bó lâu dài của các Quý cổ đông./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT-BKS;
- Các cổ đông;
- Đăng website Công ty-CBTT;
- Lưu Thư ký Công ty.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Thành Nam
Nguyễn Thành Nam





Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

TỔNG KẾT CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2013 - 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2018 - 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ VÀ IN NÔNG NGHIỆP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì và In nông nghiệp

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2015;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bao bì và in nông nghiệp;
- Căn cứ báo cáo tài chính các năm 2013 - 2017 đã được kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018,
Ban kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2013 - 2018 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

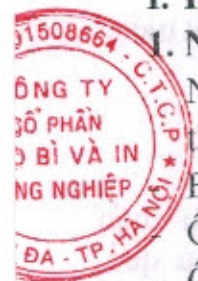
1. Nhân sự.

Nhiệm kỳ 2013 - 2018 gồm 03 thành viên được bầu từ đầu nhiệm kỳ, không có sự thay đổi gồm các ông bà:

- Bà: Phạm Thị Phúc - Trưởng Ban;
- Ông: Đặng Minh Quốc - Ủy viên;
- Ông: Nguyễn Quang Lộc - Ủy viên.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Thực hiện kiểm soát trước, trong và sau khi kết thúc các hoạt động nói trên.
- Ban Kiểm soát đã tiến hành họp thường kỳ hàng quý và kết thúc năm tài chính đều có báo cáo kết quả thẩm định về tình hình tài chính gửi HĐQT.
- Trong nhiệm kỳ từ năm 2013 đến năm 2018, Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi, góp ý với HĐQT và Giám đốc điều hành về những phát sinh trong quản lý, điều hành công ty. Ban cũng đã thường xuyên tiếp, trả lời cổ đông và người lao động về những hỏi đáp, giải thích những thắc mắc về chế độ, chính sách, quyền lợi cũng như tình hình SXKD của Công ty .
- Ban kiểm soát đã tham dự tương đối đầy đủ các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, thường xuyên phản ánh, đề xuất ý kiến nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đúng Điều lệ, đúng luật, cùng hợp tác và phát triển. Thường xuyên kiểm tra giám sát tình hình tài chính, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, tính trung thực trong công tác kế toán, giám sát, phòng ngừa rủi ro trong việc thực hiện các dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị, máy móc...



3. Thù lao của các thành viên BKS

Đơn vị tính: đồng

| TT | Họ tên | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 |
|----|------------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| 1 | Phạm Thị Phúc | 31.842.500 | 38.437.500 | 38.437.500 | 76.450.000 | 78.604.500 |
| 2 | Đặng Minh Quốc | 21.228.333 | 25.625.000 | 25.625.000 | 50.966.667 | 52.403.000 |
| 3 | Nguyễn Quang Lộc | 21.228.333 | 25.625.000 | 25.625.000 | 50.966.667 | 52.403.000 |

II. Tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty sau kiểm soát.

| TT | Chỉ tiêu | Thực hiện Năm 2013 | Thực hiện Năm 2014 | Thực hiện Năm 2015 | Thực hiện Năm 2016 | Thực hiện Năm 2017 |
|----|-------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| 1 | Doanh thu (Tỷ đồng) | 562,7 | 628,5 | 762,9 | 882,7 | 978,1 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế(Tỷ đồng) | 56,5 | 59,3 | 75,6 | 89,1 | 90,9 |
| 3 | Chi trả cổ tức (%) | 20 | 20 | 20 | 20 | Dự kiến 20 |

Nhân xét:

- Đảm bảo đủ việc làm, đảm bảo sản xuất, tăng trưởng bền vững hàng năm trong khi Công ty gặp khó khăn về thị trường và sự biến động về giá cả...
- Bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo thu nhập tương đối cao cho người lao động. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm sau cao hơn năm trước.
- Định hướng đầu tư đúng nên đem lại hiệu quả kinh tế cao.
- Nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về chế độ tài chính kế toán của Nhà nước. Sổ sách kế toán rõ ràng, chi tiết.
- Công tác tiếp thị đã được quan tâm đúng mức nên thị trường ngày càng mở rộng và phát triển.
- Đạt và vượt kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức cho cổ đông.
- Phát hành cổ phiếu thành công, nâng vốn Điều lệ từ 81 tỷ lên 108 tỷ đồng.

III. Tình hình thực hiện Điều lệ và Nghị quyết ĐHCĐ của HĐQT, BGD

1. Ban giám đốc Công ty đã ban hành các văn bản nội quy, quy chế, tiến hành chấn chỉnh công tác quản lý lao động, vật tư, kỹ thuật, thực hành tiết kiệm hiệu quả. HĐQT và Ban Giám đốc đã đưa ra những quyết sách đúng đắn trong từng giai đoạn kể cả việc bố trí nhân sự quản lý, tuyển dụng lao động và tổ chức cơ cấu lại bộ máy theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, thay đổi phương pháp quản trị nâng cao chất lượng nguồn nhân lực...
2. HĐQT, BGD đã thực hiện đúng Điều lệ, đã cân nhắc kỹ và đã đưa ra các giải pháp kịp thời nên đã mang lại kết quả đáng kể trong việc đầu tư trang bị máy móc góp phần nâng cao vị thế doanh nghiệp, nhờ vậy kết quả SXKD nhiệm kỳ 2013-2018 luôn tăng trưởng ổn định và bền vững, vượt chỉ tiêu kế hoạch 10%/ năm. Tốc độ tăng trưởng đạt kỳ vọng, tài chính minh bạch, không có nợ xấu, công nợ hiện tại vẫn đang trong tầm kiểm soát.
3. Nhiệm kỳ 2013-2018, Công ty đã đầu tư trang thiết bị máy móc, sửa chữa, cải tạo nhà xưởng, mua thêm 2,5ha đất tại khu công nghiệp Phố Nối A, xây mới nhà máy hết tổng chi phí khoảng 372,55 tỷ đồng bằng nguồn vốn vay và vốn tự có.
4. Đầu năm 2017 đã xảy ra sự cố hỏa hoạn do chập điện, mặc dù đã được Công ty bảo hiểm giải quyết bồi thường 50 tỷ đồng, xong sự cố này cũng gây ra sự ảnh hưởng không nhỏ cho hoạt động sản xuất, làm chậm tiến độ phát triển và ảnh hưởng đến tình hình tài chính của doanh nghiệp.
5. Trong nhiệm kỳ 2013-2018 HĐQT cùng với Ban giám đốc đã nắm bắt được những biến động của giá cả thị trường, có những giải pháp kịp thời nên đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

6. HĐQT, Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng pháp luật, đúng Điều lệ và Nghị quyết đại hội cổ đông. Trong nhiệm kỳ này HĐQT đã ra nghị quyết thành lập Chi nhánh Công ty tại Hưng Yên năm 2015, ngày 01 tháng 01 năm 2017 sáp nhập Công ty TNHH bao bì và in NN về Công ty CP bao bì và in NN. Cơ cấu lại bộ máy quản lý, bổ nhiệm mới và luân chuyển một số chức danh lãnh đạo cho phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty.
7. Về việc trả cổ tức năm 2018 HĐQT đã dự kiến đề xuất chi trả cổ tức là 20% .

IV. Kiến nghị

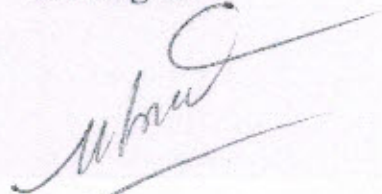
1. HĐQT tập trung khai thác tối đa các máy móc thiết bị hiện có, cân cân trọng, kỹ càng trong việc đầu tư máy móc thiết bị sao cho đạt hiệu quả cao nhất. Tiếp tục cải tiến phương pháp quản trị nhân lực, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong bộ máy điều hành, bộ phận nghiệp vụ và người lao động.
2. HĐQT cần phát huy hơn nữa năng lực sẵn có của Công ty về máy móc, thiết bị và con người để nâng cao hơn nữa thương hiệu của Công ty. Nâng cao trình độ chuyên môn của từng cán bộ quản lý để phát huy năng lực, trí tuệ và nghĩa vụ, trách nhiệm của từng cá nhân. Tổ chức cho toàn thể người lao động tập trung học tập, rèn luyện tay nghề nâng cao ý thức làm chủ, tự giác, thực hành tiết kiệm, có trách nhiệm với công việc, kiện toàn lại các quy trình sản xuất, quy trình kỹ thuật, định mức tiêu hao vật tư, định mức lao động tiền lương, tiền công cho phù hợp với từng vị trí có như vậy mới phát huy hết được tinh thần sáng tạo, năng lực của người lao động.
3. HĐQT cần tăng cường hơn nữa việc xúc tiến mở rộng thị trường để phù hợp yêu cầu thực tế sản xuất và đầu tư hiện nay của Công ty.
4. Đầu tư và kiện toàn hệ thống trang thiết bị PCCC để đảm bảo an toàn cho người lao động, nhà xưởng, máy móc thiết bị, vật tư , kho tàng của Công ty.

Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty.
2. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác nhân sự của Công ty.
3. Giám sát công tác tài chính kế toán.
4. Giám sát hoạt động đầu tư, XD/CB của Công ty.
5. Lập báo cáo hoạt động hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
6. Thẩm định báo cáo tài chính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Trên đây là các nội dung đánh giá kết quả: các hoạt động sản xuất-kinh doanh, tình hình tài chính, của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc nhiệm kỳ 2013-2018 của Ban Kiểm soát. Qua đây, Ban kiểm soát chân thành cảm ơn sự phối hợp của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc; các Phòng ban trong Công ty và các cổ đông để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ./.

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Phạm Thị Phúc